

NHỮNG KINH NGHIỆM CHỦ YẾU VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG QUA 35 NĂM ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC

TRẦN KHÁC VIỆT*

Trong lịch sử 90 năm lãnh đạo cách mạng của Đảng, 35 năm lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước là thời kỳ Đảng phải giải quyết những nhiệm vụ lịch sử chưa từng có, nhất là phải vượt qua thời điểm mang tính sống còn sau khi xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ. Trước sứ mệnh lịch sử mới, công tác xây dựng Đảng đã có những đổi mới, chỉnh đốn sâu rộng để đáp ứng những đòi hỏi mới, giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng. Những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới là minh chứng hùng hồn cho những thành tựu của quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong suốt 35 năm qua. Từ thực tiễn thành công và những hạn chế, khuyết điểm của quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong hơn một phần ba thế kỷ qua có thể đúc rút được nhiều kinh nghiệm quý giá.

Nhận thức và thực hiện đúng xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt của công cuộc đổi mới

Ngay từ đầu công cuộc đổi mới, nhiệm vụ đổi mới kinh tế được đặt ra như một tất yếu khách quan, là bước khởi đầu. Nhưng, chỉ sau mấy năm đầu đổi mới kinh tế, thực tiễn cho thấy, để đổi mới kinh tế thành công và đúng hướng phải xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao. Với cách đặt vấn đề “trong bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước hiện nay, do yêu cầu của công cuộc đổi mới đang được triển khai toàn diện, đồng bộ và đi vào chiều sâu, công tác xây dựng Đảng đang nổi lên như một nhiệm vụ quan trọng nhất”⁽¹⁾, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VII (tháng 6-1992) đã kịp thời xác định: “nhiệm vụ kinh tế là trung tâm và nhiệm vụ xây dựng Đảng giữ vai trò then

chốt”⁽²⁾ của công cuộc đổi mới. Từ đó, xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trở thành nội dung trọng yếu, gắn chặt với đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị và ngang với nhiệm vụ phát triển kinh tế. Là nhiệm vụ then chốt, bởi có xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, Đảng mới đưa ra được và tổ chức thực hiện thành công đường lối chính trị đúng đắn, xử lý thỏa đáng và kịp thời những vấn đề do công cuộc đổi mới đất nước đặt ra, xứng đáng với vai trò lãnh tụ chính trị của một đảng duy nhất cầm quyền, giữ vững niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành

* PGS, TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
(1), (2) Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t. 52, tr. 69, 82

Trung ương cùng các chi thị, quy chế, quy định do Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành liên quan đến công tác xây dựng Đảng thể hiện rõ sự chú trọng đặc biệt của Đảng đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong thời kỳ đổi mới. Thực tiễn cũng cho thấy, cấp ủy, tổ chức đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị nào quan tâm đúng mức, thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nhiệm vụ do Trung ương đề ra, nơi đó các nhiệm vụ chính trị, nhất là nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đạt được những thành tựu và ngược lại.

Kiên định nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng

Trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, vấn đề cốt tử là lập trường, bản lĩnh và thái độ của Đảng đối với nền tảng tư tưởng của Đảng. Xuyên suốt quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng những năm qua là sự kiên định của Đảng với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Nhờ kiên định với nền tảng tư tưởng, Đảng có cơ sở lý luận soi đường, đề ra Cương lĩnh, chiến lược, đường lối đúng; có căn cứ để củng cố sự thống nhất về tư tưởng trong Đảng và trong xã hội; giữ vững niềm tin vào lý tưởng, mục tiêu đã lựa chọn, không hoang mang, dao động trước những đổi thay của tình hình trong nước và thế giới, kiên quyết chống đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập; có cơ sở khoa học để phê phán các quan điểm lệch lạc và đấu tranh phân bác các quan điểm sai trái, thù địch. Điều quan trọng là nhận thức đúng đắn và sâu sắc về sự thống nhất giữa “ba kiên định”: Mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nội dung của đường lối đổi mới được xác lập trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vốn là nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng là khát vọng cao cả và mục tiêu cống hiến suốt cuộc đời cách mạng

của Người. Đường lối đổi mới của Đảng không nhằm mục đích gì khác ngoài giữ vững độc lập dân tộc, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, vì một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Vì thế, không thể chỉ kiên định với nội dung này mà không kiên định với nội dung kia và phải kiên quyết bác bỏ những âm mưu, thủ đoạn chia cắt, đối lập giữa ba nội dung căn kiên định. Đương nhiên, kiên định nhưng đồng thời phải không ngừng phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn kết giữa độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội trong mục tiêu phấn đấu và đường lối đổi mới của Đảng phù hợp với điều kiện mới.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện, cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và phương thức lãnh đạo của Đảng, trong đó đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ - “khâu then chốt của nhiệm vụ then chốt”; tiến hành đồng bộ ở tất cả các cấp

Để lãnh đạo thành công công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, Đảng phải không ngừng nâng cao trình độ trí tuệ, bản lĩnh chính trị để đề ra được Cương lĩnh, chiến lược, đường lối đúng đắn; tạo lập sự thống nhất và thống nhất về tư tưởng trong toàn Đảng đối với đường lối, chủ trương của Đảng; xây dựng hệ thống tổ chức đảng tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả cao; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; xây dựng toàn Đảng, các tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên thể hiện đúng đạo đức cách mạng; thường xuyên đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng. Các mặt nêu trên trong công tác xây dựng Đảng phải được tiến hành đồng bộ, thúc đẩy lẫn nhau, hợp thành kết quả chung là xây dựng Đảng trở thành một Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, xứng đáng với vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội, giữ trọn niềm tin yêu của nhân dân. Trên vấn đề này, trong những năm đổi

mới vừa qua, Đảng ta đã có nhiều nhận thức mới và chủ trương mới hết sức quan trọng. Nhận thấy để lãnh đạo có hiệu quả, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, trên cơ sở tổng kết thực tiễn, Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (tháng 3-1989) đã nâng phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác lên thành phương thức lãnh đạo của Đảng và từ *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* do Đại hội VII thông qua, phương thức lãnh đạo của Đảng luôn là một trong những nội dung chủ yếu về công tác xây dựng Đảng được đề cập trong các văn kiện Đại hội Đảng; Hội nghị Trung ương 5 khóa X ban hành một nghị quyết chuyên đề về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. Trước yêu cầu của tình hình mới, Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII (tháng 6-1997) đã ban hành *Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, trong đó xác định cán bộ là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Từ đó, công tác cán bộ của Đảng, việc xây dựng đội ngũ cán bộ của cả hệ thống chính trị được đặc biệt chú trọng, với nhiều quan điểm, chủ trương, quy chế, quy định và giải pháp, cách làm mới. Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng; trước tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, kể cả ở cấp cao; qua thực tiễn thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, Đại hội XII của Đảng đã bổ sung nội dung xây dựng Đảng về đạo đức cùng với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Chủ trương này đã nâng yêu cầu về đạo đức lên tầm yêu cầu đối với toàn Đảng, tất cả các tổ chức đảng, các cơ quan lãnh đạo của Đảng và toàn thể đảng viên, chứ không chỉ đối với các cá nhân đảng viên, để Đảng thật sự tiêu biểu cho “danh dự và lương tâm của thời đại chúng ta”⁽³⁾ như V.I. Lê-nin khẳng định và “là đạo đức, là văn minh” như Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu; chú trọng việc thực hành đạo đức cách mạng,

chứ không chỉ dừng ở nhận thức, ý thức, lời nói về đạo đức. Cũng qua tổng kết thực tiễn đấu tranh khắc phục những biểu hiện suy thoái, tiêu cực trong Đảng và đội ngũ cán bộ, công chức, Đảng đề cao vấn đề nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, thể hiện ở Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7-6-2012, của Ban Bí thư khóa XI, “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19-12-2016, của Bộ Chính trị khóa XII, “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên” và Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25-10-2018, của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”.

Công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải được tiến hành đồng bộ ở tất cả các cấp, trong các loại hình tổ chức đảng. Đối với những vấn đề lớn, mang tính phổ biến, vượt quá thẩm quyền của các cấp ủy đảng trực thuộc Trung ương, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành nghị quyết, kết luận; Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy chế, quy định; Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các cơ quan tham mưu, giúp việc Trung ương ban hành các văn bản hướng dẫn. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải quán triệt sâu sắc, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy chế, quy định, hướng dẫn của Trung ương theo thẩm quyền và trách nhiệm của mình, không để xảy ra tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, trông chờ, ỷ lại vào sự đôn đốc của cấp trên.

Tiến hành xây dựng, chỉnh đốn Đảng thường xuyên, nhưng có trọng tâm, trọng điểm

Đồng hành cùng công cuộc đổi mới đất nước, Đảng phải thường xuyên được xây

(3) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1976, t. 34, tr. 122

dựng và chỉnh đốn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ luôn có những nội dung mới, không để Đảng bị tụt hậu so với sự vận động, phát triển của thực tiễn trong nước, thế giới và trình độ dân trí chung của xã hội. Khi cần, Đảng có thể phát động, tổ chức một số cuộc vận động, nhưng việc đó không thay thế cho hoạt động xây dựng, chỉnh đốn Đảng thường xuyên, liên tục. *Một mặt*, việc đấu tranh chống tiêu cực trong Đảng phải được tiến hành một cách kiên trì, không ngại ngại, không được bằng lòng với những kết quả đã đạt được cho đến khi ngăn chặn và đẩy lùi được cơ bản những biểu hiện tiêu cực dưới mọi hình thức. *Mặt khác*, trong từng thời đoạn nhất định, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ đổi mới đất nước và tình hình nội bộ, Đảng cần tập trung xây dựng, chỉnh đốn một số nội dung. Chẳng hạn, khi nhận thấy các chủ trương, biện pháp xây dựng Đảng chưa đủ mức ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nhất là tham nhũng, lãng phí và thực hiện không nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong cán bộ, đảng viên, sức chiến đấu trong Đảng có phần giảm sút, Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII (tháng 1-1999) đã phát động cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình, trong đó nhấn mạnh yêu cầu chỉnh đốn Đảng. Đến giữa năm 2006, Hội nghị Trung ương 3 khóa X ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI và khóa XII tập trung vào nhiệm vụ đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Khi thấy những dấu hiệu “lợi ích nhóm”, chạy chức, chạy quyền gây tác hại nghiêm trọng đến sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng, gây nên những bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, ngày 23-9-2019, Bộ Chính trị khóa XII ban

hành Quy định số 205-QĐ/TW, “Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”.

Đảng phải tự xây dựng, tự chỉnh đốn; “xây” đi đôi với “chống”

Là lãnh tụ chính trị của dân tộc đảm đương sứ mệnh lãnh đạo đất nước tiến hành công cuộc đổi mới chưa từng có tiền lệ, phải vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức, nên Đảng phải chủ động tự xây dựng mình vững mạnh về mọi mặt, tự nghiêm khắc khắc phục những “tật bệnh” trong nội bộ. Sự biến chính trị ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu cho thấy, khi đảng cầm quyền vi phạm những nguyên tắc tổ chức và hoạt động của một đảng cộng sản chân chính, không củng cố nội bộ đảng vững mạnh, khắc phục những sai lầm nghiêm trọng mắc phải thì chẳng những đảng mất vai trò lãnh đạo, mà đảng cũng tan rã và đất nước đi theo con đường khác. Thấu hiểu bài học này, phát biểu khai mạc Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu đã nêu vấn đề: “nếu Đảng không thấy được những yếu kém..., không tập trung, không kiên quyết khắc phục và ngăn ngừa có hiệu quả thì rất có thể Đảng sẽ ngày càng tự biến chất, xa rời bản chất cách mạng của Đảng. Có phải nếu như chúng ta không khắc phục được, không ngăn ngừa được những yếu kém..., nhất là về tư tưởng chính trị, về đạo đức, lối sống, cũng như về nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, thì nó sẽ đưa đến nguy cơ tự hủy mình không?”⁽⁴⁾. Chỉ riêng việc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, nếu Đại hội X của Đảng mới đặt vấn đề tham nhũng, lãng phí là “một trong những nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta”⁽⁵⁾, thì Nghị quyết Hội nghị Trung

(4) Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr. 12

(5) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 46

ương 3 khóa X coi tham nhũng, lãng phí là “một trong những nguy cơ lớn đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”⁽⁶⁾. Như vậy, tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng là sự tự ý thức không chỉ về vai trò lãnh đạo, về uy tín trước nhân dân, mà còn về một nguy cơ lớn đe dọa chính sự tồn vong của Đảng. Từ đó, trong những năm qua, Trung ương đã đề ra nhiều chủ trương, nhiệm vụ mới trên tất cả các mặt của công tác xây dựng Đảng, ban hành đồng bộ hệ thống các quy chế, quy định để thực hiện thống nhất trong toàn Đảng, với yêu cầu cao đối với tất cả các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đồng thời, Đảng đề ra nhiều chủ trương, quy định và tiến hành quyết liệt việc chỉnh đốn nội bộ cả về tư tưởng, tổ chức, cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng. Đối với các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên sai phạm nghiêm trọng phải xử lý nghiêm khắc, “không có ngoại lệ”, “không có vùng cấm”, kể cả cấp ủy, tổ chức đảng nhiệm kỳ trước và cán bộ, đảng viên đã chuyển công tác hoặc đã nghỉ hưu. Thực tiễn cho thấy, việc xử lý kiên quyết này vừa khôi phục niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân, vừa thể hiện sức chiến đấu, tinh thần tiên công cách mạng của Đảng và thúc đẩy các hoạt động xây dựng Đảng, kiểm soát quyền lực trong Đảng.

Dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân là quan điểm chỉ đạo xuyên suốt các thời kỳ cách mạng, một trong những nguyên tắc hoạt động của Đảng, là nguồn sức mạnh để Đảng hoàn thành tốt vai trò, trách nhiệm của mình trước nhân dân và dân tộc. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đương nhiên là công việc nội bộ đảng, nhưng trong công cuộc đổi mới đầy khó khăn, phức tạp, nhân dân không chỉ là người thực hiện đường lối của Đảng, mà có thể đóng góp ý kiến cho Đảng để hoàn thiện đường lối, chủ trương, cũng như giám sát hoạt động của các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, tức là trực tiếp tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Nghị

quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa X (tháng 1-2009), về công tác cán bộ, đã xác định quan điểm: “Phải dựa vào nhân dân để phát hiện, kiểm tra và giám sát cán bộ”⁽⁷⁾. Mở rộng hơn, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI (tháng 1-2012) đề ra giải pháp định kỳ tổ chức để nhân dân góp ý kiến xây dựng Đảng thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; ngày 12-12-2013, Bộ Chính trị ra Quyết định số 218-QĐ/TW, ban hành “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII (tháng 10-2016) xác định phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội là một trong bốn nhóm nhiệm vụ, giải pháp tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; ngày 2-2-2018, Ban Bí thư ban hành Quy định số 124-QĐ/TW, “Về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”;... Như vậy, phạm vi, nội dung nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng được mở rộng. Nhân dân có thể tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng qua nhiều kênh: Qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; qua các phương tiện thông tin đại chúng và cung cấp thông tin, trực tiếp phản ánh ý kiến với cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy về các nội dung liên quan đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. □

(6) Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa X, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 12

(7) Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa X, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr. 272